

Số: 65 /NQ-HĐND

Thanh Thịnh, ngày 05 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 xã Thanh Thịnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ THANH THỊNH
KHOÁ II, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC, ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND, ngày 14/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về ban hành quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 01/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Thanh Thịnh về việc đề nghị thông qua dự toán ngân sách năm 2025 xã Thanh

Thịnh; Báo cáo thẩm tra số 61/BC-BKTNS ngày 04/8/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ dự toán ngân sách nhà nước xã Thanh Thịnh năm 2025, cụ thể như sau:

1. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 5.740 triệu đồng, trong đó:

- Thu cân đối: 2.740 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất: 3.000 triệu đồng.

2. Tổng chi ngân sách địa phương: 57.176 triệu đồng, trong đó:

- Chi đầu tư: 650 triệu đồng.
- Chi thường xuyên: 52.251 triệu đồng.
- Chi dự phòng ngân sách: 1.609 triệu đồng.
- Chi chương trình mục tiêu: 2.666 triệu đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã phân bổ, giao dự toán chi đối với các khoản chưa phân bổ chi tiết tại Nghị quyết này bảo đảm kịp thời, tiết kiệm, hiệu quả, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, định kỳ báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân, Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp gần nhất; chỉ đạo các phòng, ngành, đơn vị trên địa bàn xã thực hiện theo đúng Nghị quyết Hội đồng nhân dân xã đã ban hành¹.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thanh Thịnh khóa II, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 05 tháng 8 năm 2025./.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- TT. Đảng ủy xã (báo cáo);
- TT. HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQ Việt Nam xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, đoàn thể, trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- LĐVP HĐND&UBND xã;
- Lưu: VT, VPHĐND.

CHỦ TỊCH

Hoàng Nguyễn Việt

¹ Theo điểm a. khoản 4. Điều 4. Luật số 56/2024/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025*(Kèm theo Nghị quyết số 65 /NQ-HĐND ngày 05/08/2025 của HĐND xã Thanh Thịnh)*

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ghi chú
A	Thu ngân sách địa phương	57.176	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	-	
-	Thu NSDP hưởng 100%	-	
-	Thu NSDP hưởng từ các khoản thu phân chia	-	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	57.176	
-	Bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	37.592	
-	Bổ sung thực hiện cải cách tiền lương	16.918	
-	Bổ sung có mục tiêu	2.666	
III	Thu chuyển nguồn CCTL từ năm trước sang	-	
IV	Thu viện trợ, ủng hộ, đóng góp	-	
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	57.176	
	Tổng chi cân đối NSDP	57.176	
I	Chi đầu tư phát triển	650	
II	Chi thường xuyên	52.251	
III	Chi chương trình mục tiêu	2.666	
IV	Dự phòng ngân sách	1.609	

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN XÃ THANH THỊNH
NĂM 2025***(Kèm theo Nghị quyết số 65 /NQ-HĐND ngày 05/08/2025 của HĐND xã Thanh Thịnh)*

ĐVT: Triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Dự toán năm 2025	Ghi chú
	Tổng số thu NSNN trên địa bàn	5.740	
1	Thu từ khu vực ngoài quốc doanh	662	
	- Thuế giá trị gia tăng	305	
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt	2	
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	
	- Thuế tài nguyên	355	
2	Thu nhập cá nhân	489	
3	Lệ phí trước bạ	741	
4	Phí lệ phí	315	
5	Thuế SD đất phi nông nghiệp	3	
6	Thu tiền sử dụng đất	3.000	
7	Thu khác ngân sách	530	

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số 65 /NQ-HĐND ngày 05/08/2025 của HĐND xã Thanh Thịnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	57.176,000	
A	Chi đầu tư	650,000	
1	Chi đầu tư từ nguồn vốn trong nước	650,000	
2	Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất	-	
B	Chi thường xuyên	52.251,000	
1	Chi quốc phòng - an ninh	1.915,000	
-	Chi quốc phòng	1.388,000	
-	Chi an ninh	527,000	
2	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	24.320,000	
-	Chi giáo dục, đào tạo và dạy nghề	24.274,000	
-	Trung tâm học tập Cộng đồng xã	46,000	
3	Chi sự nghiệp y tế	102,000	
4	Chi văn hóa, thông tin, thể dục thể thao	70,000	
5	Chi sự nghiệp đài phát thanh truyền hình	36,000	
6	Chi cho Đảm bảo xã hội	596,000	
7	Chi sự nghiệp môi trường	131,000	
8	Chi CCTL từ tiết kiệm 10% chi thường xuyên	79,700	
9	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm và dự toán năm 2024 so với năm 2025	360,000	
10	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm và dự toán năm 2024 so với năm 2025 (tính xuống xã)	16,000	
11	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	18.459,300	QLHC
13	Chi thường xuyên khác	195,000	
14	Chi sự nghiệp kinh tế	5.971,000	
C	Chi chương trình mục tiêu	2.666,000	
D	Dự phòng	1.609,000	